

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm.
2. Bà Nguyễn Kim Lý.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hoàng An – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Triều Mến - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2017/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2017/HSST- QĐ ngày 04/9/2017 đối với bị cáo:

Phan Thị H, sinh năm 1979, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nguyên làm nghề: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; con ông Phan Q, sinh năm 1940 và bà Mai Thị P, sinh năm 1942 (đã chết); bị cáo có 02 con, lớn nhất 07 tuổi và nhỏ nhất là 06 tuổi; tiền án: Có 02 tiền án:

- Ngày 18/9/2013, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 17 tháng 18 ngày về tội “trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách lại tiếp tục phạm tội mới và chưa thi hành xong phần án phí;

- Ngày 23/01/2015, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt phải chấp hành chung với bản án của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng ngày 18/9/2013 là 01 năm 07 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/4/2016 và đã thi hành án dân sự xong ngày 10/6/2015.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/5/2017 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Trương Thị Mỹ N, sinh năm 1986.

Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã N, huyện H, tỉnh Đồng Tháp-vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/5/2017, Phan Thị H đón xe khách đi từ Quảng Ngãi đến Bình Dương để bán vé số. Khoảng 13 giờ ngày 24/5/2017, Hoanh xuống xe tại thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Sau khi hỏi thăm người dân, H biết trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương có số lượng công nhân đông nên nảy sinh ý định đến thị xã Bến Cát để lén lút lấy trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 15 giờ cùng ngày, H đến khu vực siêu thị Vinatex thuộc khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương và hỏi thăm người dân biết được có nhóm công nhân mặc áo màu đỏ sắp tan ca ra về, H mua một cái áo đỏ ở quầy bán dạo gần đó mặc vào để không bị phát hiện.

Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, H thấy công nhân tan ca ra tập trung mua đồ tại chợ tự phát bên hông siêu thị Vinatex nên mua một bịch dưa leo cầm trên tay trà trộn vào nhóm công nhân. Lúc này, H phát hiện chị Trương Thị Mỹ N đang cúi người xuống lựa rau, trong túi quần phía trước bên trái để một điện thoại di động hiệu Oppo F1S màu hồng bị dôi ra khỏi túi 3-4 cm. H đi đến đứng phía sau chị N, đẩy người chị N về phía trước, đồng thời, lén lút dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại ra khỏi túi quần của chị N. Khi H đang đưa cất chiếc điện thoại vào túi áo khoác để bỏ đi thì chị N phát hiện bị mất điện thoại, quay người lại thấy H đang cầm điện thoại của mình trên tay nên hô lên và cùng người dân bắt giữ H trình báo Công an địa phương cùng tang vật là 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S màu hồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7, 791.000 đồng và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị H.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 26/5/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, xác định: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S màu hồng trị giá 6.860.000 đồng.

Ngày 28/5/2017 và ngày 15/7/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử lý vật chứng số 167 và số 175 trao trả cho chị Trương Thị Mỹ N 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S màu hồng và Phan Thị H 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị H.

Bản Cáo trạng số 128/QĐ-KSĐT ngày 21 tháng 8 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phan Thị H về tội “trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận

giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “trộm cắp tài sản”; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về biện pháp tư pháp: Quản thủ thi hành án số tiền 791.000 đồng thu giữ của Phan Thị H.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thị H thống nhất với quyết định truy tố của Viện Kiểm sát về tội danh, mức hình phạt và không có ý kiến gì về Kết luận định giá mà Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của thị xã Bến Cát đã định.

Người bị hại chị Trương Thị Mỹ N vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra chị N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo có lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo H đã khai nhận: Để có tiền tiêu xài cá nhân nên ngày 24/5/2017 bị cáo đã lén lút lấy trộm chiếc điện thoại Oppo F1S màu hồng của người bị hại Trương Thị Mỹ N. Giá trị của điện thoại bị chiếm đoạt là 6.860.000 đồng. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội lần này, năm 2013 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 17 tháng 18 ngày về tội “trộm cắp tài sản”. Trong thời gian thử thách, năm 2015 bị cáo lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản và đã bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án mà bị cáo phải chấp hành là 01 năm 07 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/4/2016. Như vậy, bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội do cố ý, đây là hành vi tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 49 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Bản Cáo trạng số 128/QĐ-KSĐT ngày 21/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo Phan Thị H về tội “trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nên cần xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo để nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, cần xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; có ông nội là người có công với cách mạng đã hy sinh trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bị cáo là lao động chính trong gia đình và hiện đang nuôi 02 con nhỏ; tiền sự chưa có được qui định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Phan Thị H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Xét thấy, mức hình phạt mà vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đề nghị là phù hợp.

Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 791.000 đồng đã thu giữ của bị cáo, để đảm bảo thi hành án, cần quản thủ số tiền 200.000 đồng. Còn lại 591.000 đồng trả lại cho bị cáo Phan Thị H.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Thị H phạm tội “trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Xử phạt:

Bị cáo Phan Thị H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 5 năm 2017.

2. Về biện pháp tư pháp: Quản thủ thi hành án số tiền 200.000 đồng. Trả lại cho bị cáo Phan Thị H 591.000 đồng.

(Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản Kho bạc nhà nước chi nhánh thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương ngày 12/9/2017).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Phan Thị H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Đội CSTHAHS – HTTP CA thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga